

Số: 3590 /LĐTBXH-LĐVL

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2005

V/v: Thực hiện tình lương tối thiểu mới  
đối với người lao động dôi dư theo  
Nghị định 41/2002/NĐ-CP.

- Kính gửi: - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  
- Các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ;  
- Các Tổng công ty 91.

Thi hành Thông tư số 25/2005/TT-BLĐTBXH ngày 04/10/2005 hướng dẫn thực hiện điều chỉnh lương và phụ cấp lương trong doanh nghiệp theo Nghị định số 118/2005/NĐ-CP ngày 15/9/2005, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện như sau:

1- Đối với người lao động về nghỉ chế độ dôi dư theo Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 22/11/2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước thì từ ngày 01/10/2005 mức lương tối thiểu để tính trợ cấp mất việc làm cho thời gian làm việc trong khu vực nhà nước từ ngày 01/10/2005 trở đi, trợ cấp đi tìm việc làm, 70% tiền lương cho những tháng còn lại chưa thực hiện hết hợp đồng lao động đã giao kết được tính theo mức lương tối thiểu chung là 350.000đ/tháng.

2- Mức lương tối thiểu để tính trợ cấp thêm đối với người nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị định số 41/2002/NĐ-CP nêu trên thực hiện theo quy định tại tiết a điểm 1 mục II của Thông tư số 19/2004/TT-BLĐTBXH ngày 22/11/2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội với mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định là 350.000đ/tháng tính từ 01/10/2005 trở đi.

Khi thực hiện điểm 1 nêu trên thì bổ sung thêm 02 cột tương ứng vào biểu số 9 và số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2004/TT-BLĐTBXH ngày 22/11/2004 đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 18/2005/TT-BLĐTBXH ngày 11/5/2005 theo biểu đính kèm công văn này.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin thông báo để các cơ quan đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP; Vụ LĐ-VL.



Lê Bạch Hồng

Mẫu số 9: Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2005/TT-BLĐTĐXH ngày 11 tháng 5 năm 2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (đã được sửa đổi, bổ sung).

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền

**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN HƯỞNG TRỢ CẤP**

Doanh nghiệp:

**MẤT VIỆC LÀM VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TRẢ TẠI THỜI ĐIỂM CÓ QUYẾT ĐỊNH NGHỈ VIỆC NGÀY ... THÁNG ... NĂM 200...**

Số TT	Họ và tên	Số TT ở biên số 1	Thời gian đã đóng BHXH	Thời gian thực tế làm việc trong KVNN (năm)										Hệ số lương cấp bậc hiện hưởng		Hệ số các khoản phụ cấp lương (nếu có)				Tổng cộng hệ số lương và phụ cấp được		Chiều được hưởng			Trợ cấp việc làm từ 01/10/05	Tổng trợ cấp được hưởng (đồng)	Có nguyên vọng đi đào tạo (X)
				Trước này 01/01/05	Từ ngày 1/1/04- 01/10/04	Từ ngày 1/10/04	Từ ngày 1/10/05	Chưa quy đổi	Đã quy đổi	Chưa quy đổi	Đã quy đổi	Trước 1/10/04	Từ 1/10/04	Trước 1/10/04	Từ 1/10/04	Trước 1/10/04	Từ 1/10/04	Trợ cấp theo thâm niên làm việc	Trợ cấp 5 niên (đồng)	Trợ cấp đi làm việc làm (đồng)							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26		
2																											
3																											
	Tổng cộng																										

**Phân tích nguồn:**

Tổng kinh phí chi trả: ..... đồng; chia ra

\* Trách nhiệm của Quỹ Lao động dôi dư cấp: ..... đồng;

\* Trách nhiệm của doanh nghiệp nhưng để nghị Quỹ lao động dôi dư hỗ trợ: ..... đồng;

\* Nguồn của doanh nghiệp chi (nếu có): ..... đồng.

..... ngày ..... tháng ..... năm 200

..... ngày ..... tháng ..... năm 200...

Người lập biểu

(Ký tên)

Thẩm định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

(Ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn ghi mẫu số 9:**

Cột 5 = cột 7 + 9 + 10 + 12

Cột 13: ghi hệ số lương trước ngày 01/10/2004 nếu người lao động đã nghỉ việc (chờ việc) trước khi doanh nghiệp thực hiện sắp xếp thì ghi hệ số lương tại thời điểm nghỉ việc trước đây.

Cột 14: ghi hệ số lương đã hưởng từ ngày 01/10/2004

Cột 19 = cột 13 + 15 + 17

Cột 20 = cột 14 + 16 + 18

Cột 21 = (cột 19 x mức lương tối thiểu 210.000đồng x cột 8 x 2) + (cột 19 x mức lương tối thiểu 290.000đồng x cột 9 x 2) + (cột 20 x mức lương tối thiểu 290.000đồng x cột 11 x 2)

Cột 22 = Được ghi 5.000.000 đồng

Cột 23 = (Cột 20 x mức lương tối thiểu 290.000đồng x 6); nếu thuộc đối tượng tiếp BHXH tại nơi cư trú thì được ghi ký hiệu K

Cột 24 = Thời gian đã làm việc từ 01/10/2005 đến khi có quyết định nghỉ việc x 350.000đ

Cột 25 = Cột 21 + 22 + 23 + 24

Cột 26 = Cơ nguyên vọng đi đào tạo thì ghi ký hiệu X